

Số: /BC-UBND

Thanh Miện, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình phát triển làng nghề tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2015- 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

- Trong những năm qua, hoạt động phát triển làng nghề trên địa bàn huyện được duy trì với những ngành nghề phù hợp với xu thế phát triển và cơ chế thị trường. Các làng nghề sau khi được UBND tỉnh công nhận đã tích cực triển khai các giải pháp nhằm duy trì sản xuất và phát triển nghề trong làng. Các cơ sở sản xuất trong làng nghề đã quan tâm đầu tư máy móc, cải tiến quy trình công nghệ, nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã sản phẩm, một số sản phẩm hàng hóa của làng nghề đã có chỗ đứng trên thị trường. Trên địa bàn huyện đã xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Bánh đa Hội Yên” cho sản phẩm Bánh đa thái của làng nghề Bánh đa Hội Yên, xã Chi Lăng Nam và có 02 sản phẩm được chứng nhận là sản phẩm OCOP là sản phẩm Bánh đa Q5 làng nghề bánh đa Hội Yên đạt chứng nhận 3 sao cấp tỉnh và Bánh đa nướng gác Linh Dương đạt chứng nhận 4 sao cấp tỉnh.

- Huyện Thanh Miện đã thực hiện tốt cơ chế chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh Hải Dương để phát triển làng nghề. Công tác hỗ trợ các làng nghề, xây dựng kết cấu hạ tầng, môi trường làng nghề được gắn với các chương trình phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng, bảo vệ môi trường chung của huyện và xã.

- Các cơ quan chuyên môn của huyện đã phối hợp với các đơn vị chức năng của tỉnh thực hiện một số dự án đào tạo nghề, nâng cao tay nghề cho các lao động trong làng nghề. Tổ chức triển khai thực hiện 03 dự án hỗ trợ máy móc, đổi mới quy trình công nghệ cho 03 cơ sở sản xuất tại làng nghề Bánh đa Hội Yên và Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Đào Lâm, xã Đoàn Tùng; Hỗ trợ 03 tuyến đường giao thông nông thôn trong các làng nghề tại Làng nghề Đan tre Đan Giáp - Thanh Giang; Làng mây giang xiên - Bánh đa Tào Khê - Chi Lăng Bắc; Làng bánh đa Hội Yên - Chi Lăng Nam.

- Về công tác chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường tại các làng nghề: 5/5 làng nghề hoạt động đã được huyện phê duyệt Phương án bảo vệ môi trường làng nghề. Các hộ trong làng nghề đều chấp hành tốt quy định về bảo vệ môi trường, rác thải rắn được thu gom, xử lý đúng nơi quy định, nước thải cơ bản không

ảnh hưởng đến môi trường.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ, LÀNG NGHỀ TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP (TTCN) GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2022

1. Kết quả phát triển làng nghề, làng nghề TTCN

1.1. Tình hình công nhận nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống

Giai đoạn 2015- 2022, trên địa bàn huyện Thanh Miện không có làng nghề mới được thành lập, toàn huyện hiện có 07 làng nghề được UBND tỉnh Hải Dương công nhận, cụ thể:

- Làng nghề Đan tre Đan Giáp, xã Thanh Giang được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 01 tháng 9 năm 2004 thuộc nhóm ngành nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ. Làng nghề Đan tre Đan Giáp được hình thành trên cơ sở phát triển nghề đan tre và một số nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống. Sau khi được UBND tỉnh Hải Dương công nhận làng nghề, chi bộ, các đoàn thể và Nhân dân trong thôn đã tích cực thực hiện các giải pháp nhằm duy trì và phát triển sản xuất.

- Làng nghề Thừng, rợ Nại Trì, xã Ngũ Hùng được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 01 tháng 9 năm 2004 thuộc nhóm ngành nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ. Làng nghề Thừng, rợ Nại Trì được hình thành trên cơ sở phát triển nghề quay thừng, rợ và một số nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống. Sau khi được UBND tỉnh Hải Dương công nhận làng nghề, chi bộ, các đoàn thể và Nhân dân trong thôn đã tích cực thực hiện các giải pháp nhằm duy trì và phát triển sản xuất.

- Làng nghề Bánh đa Hội Yên, xã Chi Lăng Nam được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 01 tháng 9 năm 2004 thuộc nhóm ngành nghề chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản. Làng nghề Bánh đa Hội Yên hình thành từ thế kỷ XIX trên cơ sở phát triển nghề sản xuất bánh đa và một số nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống. Sau khi được UBND tỉnh Hải Dương công nhận làng nghề, Nhân dân trong thôn đã tích cực đầu tư áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Tào Khê, xã Chi Lăng Bắc được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 16 tháng 3 năm 2006 thuộc nhóm ngành nghề chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản. Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Tào Khê được hình thành trên cơ sở phát triển nghề sản xuất bánh đa truyền thống và du nhập nghề mây giang xiên. Sau khi được UBND tỉnh Hải Dương công nhận làng

nghề, chi bộ, các đoàn thể và Nhân dân trong thôn đã tích cực thực hiện các giải pháp nhằm duy trì và phát triển sản xuất. Tuy nhiên, do có những khó khăn về thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, tới thời điểm hiện tại, nghề mây giang xiên của làng đã không còn duy trì được hoạt động.

- Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Đào Lâm, xã Đoàn Tùng được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 16 tháng 3 năm 2006 thuộc nhóm ngành nghề chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản. Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Đào Lâm được hình thành trên cơ sở phát triển nghề sản xuất bánh đa truyền thống và du nhập một số nghề tiểu thủ công nghiệp mới. Là địa phương có truyền thống trong phát triển tiểu thủ công nghiệp nên sau khi được UBND tỉnh Hải Dương công nhận làng nghề, chi bộ, các đoàn thể và Nhân dân trong thôn đã tích cực thực hiện các giải pháp hiệu quả nhằm duy trì và phát triển sản xuất, đồng thời du nhập và phát triển nhiều nghề mới, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa và hoạt động của làng nghề. Bên cạnh đó, do có những khó khăn về thị trường tiêu thụ, cho tới thời điểm hiện tại, nghề mây giang xiên của làng đã không còn duy trì được hoạt động.

- Làng nghề Thêu tranh treo tường, móc sợi xuất khẩu An Dương, xã Chi Lăng Nam được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 17 tháng 10 năm 2008 và Làng nghề ghép trúc, thêu tranh treo tường La Ngoại, xã Ngũ Hùng được UBND tỉnh Hải Dương công nhận ngày 17 tháng 10 năm 2008. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, cả hai làng nghề này không còn duy trì được hoạt động. Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện đã có Văn bản số 1744/UBND-NN&PTNT ngày 22/6/2022 đề nghị UBND tỉnh Hải Dương thu hồi Bằng công nhận 02 làng nghề.

1.2. Bảo vệ môi trường làng nghề

5/5 làng nghề hoạt động đã được huyện phê duyệt Phương án bảo vệ môi trường làng nghề, đã thành lập tổ tự quản về môi trường, có quy chế hoạt động do UBND xã phê duyệt. Các hộ trong làng nghề đều chấp hành tốt quy định về bảo vệ môi trường, rác thải rắn được thu gom, xử lý đúng nơi quy định, nước thải cơ bản không ảnh hưởng đến môi trường.

2. Kết quả hoạt động, sản xuất kinh doanh trong làng nghề TTCN (chi tiết theo biểu số 3A, số 3D)

2.1. Nhóm nghề: Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và thực phẩm

- Làng nghề Bánh đa Hội Yên, xã Chi Lăng Nam: Làng hiện có 21 hộ gia đình đang sản xuất kinh doanh với tổng số 165 lao động. Việc sản xuất được tiến hành trong cả một năm, không có tính thời vụ. Thu nhập từ làm nghề hàng năm khoảng 47- 51 tỷ đồng, tổng số vốn và tài sản cố định là 40 tỷ đồng, thu nhập bình quân của nhân khẩu tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt gần 10 triệu đồng/tháng.

Sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Bánh đa thái, bánh đa nướng. Sản phẩm bánh đa được đăng ký nhãn hiệu “Bánh đa Hội Yên” năm 2015. Thị trường tiêu thụ chủ yếu là trong và ngoài tỉnh. Cho tới thời điểm hiện tại, đã có 02 doanh nghiệp công nghiệp phát triển sản xuất trong làng. Nước thải trong quá trình sản xuất bánh đa hiện được xử lý bằng cách đổ xuống Biogas của các hộ gia đình để tận dụng làm chất đốt.

- Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Tào Khê, xã Chi Lăng Bắc: Làng hiện có 18 hộ gia đình đang sản xuất kinh doanh với tổng số 130 lao động thường xuyên. Việc sản xuất được tiến hành trong cả một năm, không có tính thời vụ. Thu nhập hàng năm đạt khoảng 20,4- 25,9 tỉ đồng, tổng số vốn và tài sản cố định khoảng 15,0 tỷ đồng, thu nhập bình quân của nhân khẩu tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt gần 8 triệu đồng/tháng. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Bánh đa thái, sản phẩm cơ khí Thị trường tiêu thụ chủ yếu là trong và ngoài tỉnh. Cho tới thời điểm hiện tại, chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã công nghiệp phát triển sản xuất trong làng. Nước thải trong quá trình tráng bánh hiện chưa được xử lý một cách triệt để mà xả trực tiếp ra ngoài môi trường dẫn đến có mùi và gây ô nhiễm, tuy nhiên những năm gần đây tình trạng này đã từng bước được khắc phục.

- Làng nghề Bánh đa, mây giang xiên Đào Lâm, xã Đoàn Tùng: Làng hiện có 25 hộ gia đình đang sản xuất kinh doanh với tổng số 76 lao động thường xuyên. Việc sản xuất được tiến hành thường xuyên trong năm. Doanh thu hàng năm đạt khoảng 22,8- 28,1 tỷ đồng, tổng số vốn và tài sản cố định khoảng 12,0 tỷ đồng, thu nhập bình quân của nhân khẩu tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt khoảng 8,5 triệu đồng/tháng. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Bánh đa thái, chế biến thực phẩm, bánh đa thái. Thị trường tiêu thụ chủ yếu: Trong và ngoài tỉnh. Hiện nay, trong làng đã có 09 doanh nghiệp công nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, đóng góp quan trọng vào việc duy trì và phát triển làng nghề. Vấn đề xử lý chất thải của làng nghề đã được UBND xã quan tâm và thành lập các tổ thu gom, vận chuyển rác thải về bãi theo quy định.

2.2. Nhóm nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ

- Làng nghề Đan tre Đan Giáp, xã Thanh Giang: Làng hiện có 120 hộ gia đình đang làm nghề đan tre với 180 lao động. Thời gian làm nghề được duy trì thường xuyên, liên tục trong năm. Doanh thu từ hoạt động đan tre hàng năm đạt khoảng 2,0 tỷ đồng/năm. Tổng số vốn và tài sản cố định là 1,0 tỷ đồng. Thu nhập bình quân của nhân khẩu tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt 1,8 triệu đồng/tháng. Sản phẩm chủ yếu: Thúng than, thúng chợ, rổ dầy, Thị trường tiêu thụ chủ yếu là tỉnh Quảng

Ninh và các chợ nông thôn. Cho tới thời điểm hiện tại, chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã công nghiệp phát triển sản xuất trong làng nghề. Quá trình sản xuất trong làng không tạo ra nước thải và khí thải bụi, chỉ tạo ra chất thải rắn hiện đang được xử lý làm chất đốt.

- Làng nghề Thừng, rợ Nại Trì, xã Ngũ Hùng: Làng hiện có 59 hộ gia đình đang sản xuất kinh doanh với tổng số 207 lao động. Việc sản xuất được tiến hành thường xuyên, liên tục, không có tính thời vụ. Doanh thu từ làm nghề hàng năm đạt 823,9- 941,6 triệu đồng đồng, tổng số vốn và tài sản cố định là 177 triệu đồng, thu nhập bình quân của nhân khẩu tham gia sản xuất tiêu thủ công nghiệp đạt 1,1 triệu đồng/tháng. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Thừng, rợ, sản phẩm cơ khí Thị trường tiêu thụ chủ yếu là bán cho thương lái đi tiêu thụ tại các tỉnh. Cho tới thời điểm hiện tại, chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã công nghiệp phát triển sản xuất trong làng. Nước thải trong quá trình sản xuất hiện chưa được xử lý một cách triệt để mà xả trực tiếp ra hệ thống thủy nông, ao hồ trong khu vực.

3. Đánh giá chung

3.1. Thuận lợi

- Công tác phát triển làng nghề tiếp tục được các cấp chính quyền quan tâm, đầu tư, bảo tồn, phát triển.

- Nguồn lao động địa phương tại các làng nghề còn khá dồi dào, nhất là ở các làng nghề khai thác và sử dụng lao động nhàn rỗi trong nông thôn.

- Hiện nay, với máy móc và tiến bộ kỹ thuật - công nghệ mới góp phần hỗ trợ tích cực cho hoạt động của làng nghề nông thôn trên địa bàn huyện. Trong đó, nhất là việc sử dụng dây chuyền thiết bị cơ giới hóa mang đến hiệu quả khá cao, góp phần tăng năng suất, chất lượng, giảm nhẹ sức lao động, giảm chi phí, tăng giá trị lợi nhuận cho sản xuất kinh doanh tại các làng nghề.

- Làng nghề truyền thống trên địa bàn huyện có khả năng gắn kết các tuyến du lịch sinh thái trong và ngoài tỉnh với du lịch làng nghề truyền thống của huyện nếu được đầu tư phát triển.

3.2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

- Một số làng nghề truyền thống đang dần bị mai một, khó phát triển thương mại.

- Tư liệu sản xuất cơ bản trong các làng nghề ít được đầu tư, cải tiến. Sản phẩm hàng hoá của các làng nghề còn đơn điệu, chất lượng chưa cao, chưa có sản phẩm đặc sắc, mang tính đặc trưng, riêng biệt, độ tinh xảo và hàm lượng kỹ thuật thấp, bao bì mẫu mã chưa được đầu tư, thiếu sức cạnh tranh trên thị trường.

- Thị trường đầu ra cho sản phẩm hàng hoá của các làng nghề còn ít và chưa

ổn định.

- Thu nhập của người lao động làm nghề nói chung còn thấp, chưa trở thành động lực để người lao động gắn bó với nghề; mặt khác độ tuổi lao động trong các làng nghề hầu hết lớn tuổi, chưa được đào tạo, trình độ tay nghề rất thấp.

- Công tác duy trì và mở rộng sản xuất trong các làng nghề gặp rất nhiều khó khăn. Tốc độ phát triển giá trị sản xuất các nghề tiểu thủ công nghiệp trong làng nghề thường thấp hơn tốc độ phát triển công nghiệp của huyện.

- Tình trạng ô nhiễm môi trường đã xuất hiện ở một số địa điểm trong các làng nghề trên địa bàn huyện.

4. Định hướng và giải pháp phát triển làng nghề TTCN giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

4.1. Định hướng

Khuyến khích phát triển các nghề và làng nghề (thuộc danh mục nghề được khuyến khích phát triển theo Nghị định 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn), thu hút thêm lao động, giải quyết việc làm, tăng thu nhập góp phần xây dựng nông thôn hiện đại.

4.2. Giải pháp

- Quy hoạch bổ sung lại các mô hình làng nghề mới phù hợp với các chương trình mục tiêu quốc gia dựa trên lợi thế có sẵn của từng địa phương, xem xét tính khả thi và hiệu quả của các làng nghề để hỗ trợ phát triển.

- Duy trì ổn định số lượng làng nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp như hiện có. Thực hiện du nhập, phát triển một số nghề mới, gắn với chất lượng, hiệu quả hoạt động và bảo vệ môi trường.

- Mở các lớp dạy nghề, truyền nghề; đẩy mạnh liên kết đào tạo, du nhập thêm nghề mới để giải quyết việc làm cho các lao động tại các làng nghề.

- Tập trung củng cố và từng bước mở rộng sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hoá trong các làng nghề đã được UBND tỉnh công nhận. Tích cực đầu tư đổi mới quy trình công nghệ và nâng cao tay nghề cho người lao động trong các làng nghề. Không ngừng đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng dần hàm lượng kỹ thuật, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá trên thị trường. Khảo sát, lựa chọn sản phẩm của làng nghề để xây dựng sản phẩm OCOP, thúc đẩy thương mại điện tử các sản phẩm nông nghiệp của các Hợp tác xã (HTX) và sản phẩm OCOP.

4.3. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh tăng cường đầu tư kinh phí cho các dự án đào tạo nghề

công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; hỗ trợ đầu tư máy móc hiện đại vào sản xuất, đổi mới quy trình công nghệ trong các làng nghề. Từng bước đầu tư kinh phí cho xây dựng cơ sở hạ tầng và xử lý môi trường trong các làng nghề đã được UBND tỉnh công nhận. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các cơ sở sản xuất tiêu thụ sản phẩm hàng hóa góp phần thúc đẩy các nghề tiểu thủ công nghiệp tại địa phương phát triển.

Nơi nhận:

- Sở Công thương;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Tiếp